

Bản án số: 44/2021/HSST  
Ngày: 08-7-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Ngô Thị Út Hậu

2/ Ông Hồ Minh Khương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Ánh T**, sinh năm 2000. Nơi sinh: Cần Thơ.

Nơi đăng ký thường trú: Khu vực 13, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn (văn hóa): 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1980 (sống) và Nguyễn Thị A, sinh năm 1977 (sống); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Chồng: không; Con ruột: có 01 người, sinh năm 2015; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 11/4/2021 đến ngày 20/4/2021 và đang bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 20/4/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1) Anh **Châu Dương Minh T**, sinh năm 1998. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu vực 09, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

2) Anh **Nguyễn Minh P**, sinh năm 1997. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

- *Người chứng kiến:*

1) Anh **Quang Việt T**, sinh năm 1973. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực 09, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

2) Chị **Bùi Đào Hồng L**, sinh năm 1974. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 05 phút ngày 11/4/2021, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Ô, thành phố Cần Thơ kết hợp với Công an phường C tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với Nguyễn Thị Ánh T tại phòng số 03 nhà nghỉ Huỳnh H (nơi T thuê) thuộc khu vực 11, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ. Qua khám xét lực lượng công an phát hiện 02 (hai) gói ni lông hàn kín nằm trong túi quần Jean bên trái phía sau của T đang mặc, bên trong gói ni lông có chứa các hạt tinh thể không màu nghi là ma túy nên tiến hành niêm phong thu giữ. Tại thời điểm khám xét, trong phòng còn có Nguyễn Minh P nên đưa các đối tượng về làm việc.

Theo kết luận giám định số 132/KLGD -PC09 ngày 19/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong 02 (hai) gói ni lông gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2276 gam.

Quá trình điều tra chứng minh được Nguyễn Thị Ánh T bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 3 năm 2020 nên vào khoảng 17 giờ 10 phút ngày 11/4/2021 T mượn điện thoại di động của Châu Dương Minh T gọi cho người đàn ông tên T (không rõ họ tên và địa chỉ) mua 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng) ma túy đá, T hẹn T đến bãi rác tại khu vực 13, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ để giao ma túy, sau khi mua được ma túy mang về nhà lấy một ít ra để sử dụng, số

ma túy còn lại T giấu vào túi quần Jean đang mặc và đi gặp Nguyễn Minh P (là bạn trai của T), cả hai cùng đến thuê phòng số 03 nhà nghỉ Huỳnh H thì bị lực lượng công an khám xét thu giữ 02 (hai) gói ma túy. Mục đích T mua ma túy để sử dụng, việc T tàng trữ ma túy thì T và P không biết, không có ai hùn tiền mua và sử dụng ma túy chung với T.

Người đàn ông tên T bán ma túy cho T, T khai không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không xác minh được, khi nào xác minh, làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Minh P có thuê phòng nhà nghỉ cùng với T nhưng không biết việc T mang theo ma túy và không có hùn tiền với T để mua ma túy, mà lần gần nhất sử dụng là vào ngày 08/4/2021, kết quả kiểm tra dương tính với chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính.

Đối với Châu Dương Minh T không biết T mua ma túy sử dụng và cũng không có sử dụng ma túy cùng với T nên không đủ cơ sở xử lý đối với T.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói niêm phong số 132/KLGD-PCO9 ngày 19/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Đoàn Trường An và có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ;

- Tiền Việt Nam 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng).

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKS-OM ngày 16/6/2021 Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ để xét xử Nguyễn Thị Ánh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Qua đó, có phân tích về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, về nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án tù 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng áp dụng: Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 132/KLGD-PC09 ngày 19/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Đoàn Trường An và có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ;

- Tịch thu lưu hồ sơ: 01 (một) đĩa DVD có ghi chữ “Melody”, chứa dữ liệu nội dung ghi hình có âm thanh buổi hỏi cung bị can Nguyễn Thị Ánh T ngày 06/5/2021, được niêm phong bằng cách cho vào bao thư dán kín lại, ngoài bao thư có đóng dấu tròn màu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Ô, chữ ký của bị can Nguyễn Thị Ánh T, cán bộ niêm phong Võ Văn Giang, điều tra viên Huỳnh Quan Đảo.

- Đối với tài sản thu giữ của bị cáo: Tiền Việt Nam 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng) không liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về lo cho con và gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ô, điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; của Viện kiểm sát nhân dân quận Ô, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội: Lời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can tại cơ quan điều tra; Biên bản khám xét ngày 11/4/2021; Bản thống kê những đồ vật, tài liệu tạm giữ khi khám xét ngày 11/4/2021; Bản Kết luận giám định số 132/KLGD-PC09 ngày 19/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ; Biên bản niêm phong, mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; các biên bản

ghi lời khai và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng là 0,2276 gam, loại Methamphetamine do bị cáo cất giấu trong túi quần Jean bên trái phía sau của bị cáo đang mặc để sử dụng, điều này cho thấy bị cáo phạm tội do lỗi cố ý. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Ma túy là hiểm họa lớn của toàn nhân loại, đã trực tiếp hủy hoại cuộc sống của hàng triệu con người và nó là mối đe dọa lớn đối với đời sống xã hội, đất nước. Vì vậy, Nhà nước đã có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại và hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo vì muốn thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ. Đồng thời, gây ảnh hưởng tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, để giáo dục răn đe bị cáo, góp phần đấu tranh phòng chống loại tội phạm ma túy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thể hiện bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xét thực tế bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và một mình nuôi con nhỏ (06 tuổi) đang trong độ tuổi ăn học nên đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết này và xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo để cân nhắc hình phạt khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Để tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo khi chấp hành án nên không phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: Theo đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa nêu trên là có cơ sở, phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Đối với người đàn ông tên T, bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo nhưng không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác minh được. Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ô tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ cơ sở xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: **Nguyễn Thị Ánh T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị Ánh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/4/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2007 gam, được niêm phong vào 01 (một) gói niêm phong số 132/KLGD-PC09 ngày 19/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Đoàn Trường An và có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ;

- Trả lại cho bị cáo: Tiền Việt Nam 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng).

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/6/2021 của Công an quận Ô)

- Tịch thu lưu hồ sơ: 01 (một) đĩa DVD có ghi chữ “Melody”, chứa dữ liệu nội dung ghi hình có âm thanh buổi hỏi cung bị can Nguyễn Thị Ánh T ngày 06/5/2021, được niêm phong bằng cách cho vào bao thư dán kín lại, ngoài bao thư có đóng dấu tròn màu đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ô, chữ ký của bị can Nguyễn Thị Ánh T, cán bộ niêm phong Võ Văn Giang, điều tra viên Huỳnh Quan Đảo.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai, để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô;
- Chi cục THADS Q. Ô;
- Công an Q. Ô;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
Đã ký**

**Lê Thị Thúy Hằng**